

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 191/2025/HS-PT

Ngày: 17 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Quang Dũng;

Các Thẩm phán: Ông Trần Xuân Thảo;

Bà Nguyễn Ngọc Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Diệu- Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Thúy- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 121/2025/TLPT-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Đinh Xuân T bị kết án về tội “Giết người”, do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án số 738/2024/HS-ST ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

*** Bị cáo bị kháng cáo:**

Đinh Xuân T (tên gọi khác Vũ Mạnh H, Tuấn V); sinh năm 1965; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: S23, ngõ 378, T, phường B, quận T, thành phố Hà Nội;住所: S56/19, đường D, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đinh Văn V và con bà Nguyễn Thị T; Có vợ: Phan Thị Tuyết L (Phan Thúy L, Phan Thúy A) và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 165/1988/HS-ST ngày 15/7/1988 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 36 tháng kể từ ngày 15/7/1988 về tội “Cố ý gây thương tích”; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/4/2024, tạm giam từ ngày 18/4/2024. Hiện đang bị tạm giam tại

Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội (Có mặt).

*** Bị hại có kháng cáo:** Ông Bùi Tất T1, sinh năm: 1969; Trú tại: S30, ngõ 370, đường T, phường B, quận T, thành phố Hà Nội (Có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo Đinh Xuân T:** Ông Trần Khắc T, Luật sư của Văn phòng luật sư APECH Việt Nam, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội (Có mặt).

Trong vụ án còn có người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Năm 1990, giữa Đinh Xuân T và ông Bùi Tất T1 có mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau, nhóm của ông T1 đã dùng súng bắn T, sau đó nhóm ông T1 bị bắt giữ, xử lý. Một thời gian sau, T thấy ông T1 được trả tự do nên nghĩ cách dùng súng bắn ông T1 để trả thù. Tháng 01/1992, T mượn của ông Trương Văn K (sinh năm 1967; trú tại S09, tổ 20, k74, phường B, quận B, thành phố Hà Nội; đã chết ngày 14/8/1992) 01 khẩu súng ngắn có kiểu dáng giống súng K54 rồi mang về nhà cất giấu.

Khoảng 08 giờ ngày 23/01/1992, T đi bộ ra cổng làng H thuộc phường B, quận B, thành phố Hà Nội (nay là phường B, quận T) thì thấy ông T1 đang ngồi uống nước tại quán của bà Phạm Thanh H (sinh năm 1961, trú tại S01, ngõ 370, đường T, phường B, quận T). Thấy vậy, T quay về nhà lấy khẩu súng (đã chuẩn bị từ trước) rồi lên đạn và giấu súng vào cặp quần phía trước bụng, trùm áo lên. T đi bộ quay lại quán nước của bà H, rồi tiến đến ngồi xuống ghế sát sau lưng ông T1 và nói với ông T1: “*Hôm nay tao sẽ xóa sổ mày*”. Nói xong, T rút khẩu súng từ trong người ra dí vào lưng ông T1 và bắn 01 phát trúng vào vùng vai phải. Ông T1 vùng dậy bỏ chạy thì T nhặt chai bia Trung Quốc ở quán nước đuổi theo ném nhưng không trúng. Ông T1 chạy về nhà ông Lê Quang T2 (sinh năm 1957; trú tại S07, ngõ 378/28, đường T, phường B, quận T; là anh rể của ông T1) và được ông T2 đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức - Hà Nội.

Sau khi phạm tội, T đem khẩu súng đã dùng bắn ông T1 vứt xuống sông Tô Lịch (không xác định được vị trí). Sau đó, T cùng vợ con bỏ trốn vào thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Để trốn tránh pháp luật, T đổi tên thành Vũ Mạnh H (sinh năm 1963), đổi tên vợ từ Phan Thị Tuyết L thành Phan Thúy A (sinh năm 1970) và đổi tên 02 con từ Đinh Thu P thành Vũ Thu P (sinh năm 1988), Đinh Xuân H thành Vũ Mạnh S (sinh năm 1990); đồng thời mua nhà số 56/19, phố D, phường P, thành

phố N, tỉnh Khánh Hòa sinh sống và cư trú. Ngày 15/4/2024, Đinh Xuân T đến Công an phường P, thành phố N đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Sau khi vụ án xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ba Đình đã phối hợp với các Cơ quan chức năng tiến hành dựng lại hiện trường, thu giữ các dấu vết, vật chứng và trưng cầu giám định pháp y thương tích đối với ông Bùi Tất T1. Kết quả như sau:

Tại Biên bản dựng lại hiện trường vụ án vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 22/12/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Ba Đình, tại S370, đường T, phường B, quận T, Hà Nội thể hiện:

“... Tại thời điểm dựng lại hiện trường khu vực này đã có một số thay đổi so với thời điểm xảy ra năm 1992 do sửa chữa, tu sửa nhưng vẫn giữ lại đặc điểm tương đồng như cổng làng, quán trà đá. Tại khu vực vỉa hè này trước đây có một quán trà đá ngồi uống nước tại phía bên trái cổng làng; quá trình thực nghiệm có sử dụng bàn uống nước có kích thước (1,35x0,7x0,5)m, bàn này để phía trước cổng làng cách cửa cổng phụ bên trái 0,9m, trên bàn có để cốc, chén, chai nước và có sử dụng 01 chiếc ghế băng bằng gỗ kích thước (1,8x0,4x0,25)m để phía trước bàn uống nước.

Thực nghiệm điều tra theo lời khai của Đinh Xuân T và bị hại Bùi Tất T1 xác định: Ngày 23/01/1992, Đinh Xuân T đi trên đường T thì phát hiện thấy Bùi Tất T1 đang ngồi uống nước tại quán trà đá, nên đã đi về nhà lấy 01 khẩu súng ngắn rồi quay lại quán trà đá mục đích dùng súng để bắn anh T1. Khi T đi ra đến quán trà đá lúc này anh T1 đang ngồi uống nước trên ghế băng dài để ở trước bàn uống nước, vị trí anh T1 ngồi thẳng mép tường bên trái của cổng làng, cách cổng 1,6m, hướng mặt vào cổng làng, lưng hơi chéch chéo ra đường T. Sau đó, T đi đến gần vị trí anh T1 ngồi đứng phía sau, cách anh T1 0,5m rồi rút trong người (vị trí thắt lưng) ra 01 khẩu súng ngắn và dí súng vào phần vai phía sau lưng bên phải bóp cò bắn 01 phát vào người anh T1, bị bắn nên anh T1 đứng dậy bỏ chạy theo hướng đường T đi Lạc Long Q còn T bỏ về nhà sau đó bỏ trốn.

Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lập hồi 11 giờ ngày 15/12/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ba Đình đối với ông Bùi Tất T1, thể hiện: “... 01 vết sẹo tại phần ngực bên phải, kích thước (02x02)cm; 01 vết sẹo tại bả vai bên phải kích thước (01x01)cm...”

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 108/GĐ-TTPY ngày 07/02/2023 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế thành phố Hà Nội về thương tích của ông Bùi Tất T1, kết luận:

“... Thương tích: Sẹo vết thương sau bả vai phải, kích thước (02x01)cm, sẹo lồi nhẹ, thâm, phẳng, cứng nhẹ. Sẹo vết thương mặt trước ngực phải sát đường xương ức khoang liên sườn III - IV, kích thước 3,5cmx(1-1,5)cm, sẹo hồng, lồi nhẹ, mềm. Sẹo dẫn lưu khoang liên sườn V đường nách giữa phải, kích thước (3,5x0,5)cm, sẹo lồi cứng, hồng, ấn đau (không ghi nhận trong biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 15/12/2022 - không cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe).

Kết luận tại thời điểm giám định: Các sẹo vết thương sau bả vai phải, sẹo vết thương mặt trước ngực phải có ảnh hưởng thẩm mỹ: 06%; Sẹo dẫn lưu khoang liên sườn V đường nách giữa phải, gây cũ cung trước sườn II bên phải đã can xương - không cung cấp được hồ sơ bệnh án, nên không có căn cứ cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe do vụ việc ngày 23/01/1992 gây ra.

Cơ chế hình thành thương tích: Do vật cứng có tính chất đâm xuyên gây nên.”

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ba Đình đã thông báo kết luận giám định cho ông Bùi Tất T1. Ông T1 không đồng ý với kết luận trên do đã nộp bệnh án cho Công an quận Ba Đình vào năm 1992. Quá trình phục hồi điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ba Đình đã đề nghị Bệnh viện Việt Đức cung cấp hồ sơ bệnh án của ông Bùi Tất T1. Ngày 16/01/2023, Bệnh viện Việt Đức có văn bản số 96VĐ/KHTH cung cấp thông tin: Bệnh viện không tìm thấy thông tin người bệnh Bùi Tất T1 trên hệ thống lưu trữ tại Bệnh viện. Theo Luật khám chữa bệnh có quy định hồ sơ bệnh án nội, ngoại trú được lưu trữ ít nhất 10 năm; hồ sơ tai nạn lao động lưu trữ ít nhất 15 năm; bệnh án tâm thần, tử vong lưu trữ ít nhất 20 năm. Theo công văn của Cơ quan điều tra, vụ việc xảy ra từ năm 1992 đến nay đã hơn 30 năm, nếu có hồ sơ bệnh án thì cũng đã được hủy theo quy định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 738/2024/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đinh Xuân T (tên gọi khác: Vũ Mạnh H, Tuấn V) phạm tội “Giết người”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Xuân T (tên gọi khác: Vũ Mạnh H, Tuấn V) 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/4/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí, tuyên các quyền và nghĩa vụ khác.

Ngày 02/01/2025, bị hại Bùi Tất T1 nộp đơn kháng cáo đề nghị xử phạt hình phạt cao nhất đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đinh Xuân T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm là đúng, xác định Tòa án sơ thẩm kết án bị cáo phạm tội “Giết người”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là đúng. Bị cáo đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị hại vì mức hình phạt 15 năm tù đối với bị cáo là quá nặng.

Bị hại đề nghị tăng mức hình phạt lên 20 năm tù để bị cáo có thời gian dài cải tạo, nhận thức và sửa chữa sai lầm của mình.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Tòa án cấp sơ thẩm kết án và xử phạt bị cáo Đinh Xuân T 15 năm tù về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo đúng pháp luật, không có căn cứ tăng hình phạt đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị hại Bùi Tất T1 làm đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận để xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị hại Bùi Tất T1:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đinh Xuân T thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Năm 1990, bị cáo Đinh Xuân T có mâu thuẫn với bị hại Bùi Tất T1 nên đã tìm cách trả thù. Đầu tháng 01/1992, Đinh Xuân T mượn của ông Trương Văn K

01 khẩu súng ngắn có kiểu dáng giống súng K54 rồi mang về nhà cất giấu, mục đích để sử dụng bắn ông T1. Khoảng 08 giờ ngày 23/01/1992, Đinh Xuân T thấy ông T1 đang ngồi uống nước tại quán của bà Phạm Thanh H ở S01, ngõ 370, đường T, phường B, quận T, thành phố Hà Nội. T về nhà lấy khẩu súng đi đến phía sau ông T1, bắn 01 phát trúng vào vùng vai phải ông T1, gây ra thương tích vết thương xuyên từ sau bả vai phải ra phía trước ngực phải. Do được cấp cứu và điều trị kịp thời nên ông T1 không tử vong nhưng bị tổn hại 06% sức khỏe (tại thời điểm giám định ngày 07/02/2023). Sau khi phạm tội, T bỏ trốn vào thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Ngày 15/4/2024, T đến Công an phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

[2.2] Bị cáo Đinh Xuân T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm hại tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ, bị hại không chết là ngoài ý chí chủ quan của bị cáo. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Đinh Xuân T phạm tội “Giết người”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết của vụ án, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Xuân T, xem xét nhân thân của bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thú, gia đình đã bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng, hoàn cảnh gia đình khó khăn có vợ bị cáo hiện đang bị liệt do đột quỵ, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội mức độ chưa đạt, thương tích bị hại là 6%. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định mức hình phạt 15 năm tù đối với bị cáo Đinh Xuân T là nghiêm nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại Bùi Tất T1, cần giữ bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Bùi Tất T1 và giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 738/2024/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về phân trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đinh Xuân T:

Tuyên bố bị cáo Đinh Xuân T (tên gọi khác: Vũ Mạnh H, Tuấn V) phạm tội “Giết người”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Xuân T (tên gọi khác: Vũ Mạnh H, Tuấn V) 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/4/2024.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Đinh Xuân T, bị hại Bùi Tất T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan điều tra- Công an tp Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1- Công an tp Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo (qua trại);
- Bị hại (theo địa chỉ);
- Lưu: HS, HCTP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Quang Dũng

